

Dự án đường Xuân Quế Long Khánh, đoạn qua địa bàn huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai nay là xã Xuân Quế, thành phố Đồng Nai
(Kèm Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Quế)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích đất bồi thường (m2)				Diện tích đất hỗ trợ (m2)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Thưởng di dời	Tổng cộng giá trị bồi thường, hỗ trợ
				Nông nghiệp		Phi nông nghiệp									
				Tổng	Trong đó đất lúa	Tổng	Trong đó đất ở								
1	3	4	5	6	7	8	9	12	13	14	15	17	18	19	20
1	Ông Nguyễn Ngọc Điệp cùng sử dụng đất với Ông Nguyễn Văn Trọng	Ấp 3, xã Tân Phú, Thành phố Đồng Nai (Ông Nguyễn Ngọc Điệp); Số 8/15A, tổ 14, KP 35, phường Tam Hiệp, TP. Đồng Nai (Ông Nguyễn Văn Trọng)	5.206,5	5.206,5				5.206,5	2.108.632.500	-	299.542.863	1.710.000	1.171.462.500	20.000.000	3.601.347.863
2	Ông Vòng A Phúc và bà Sâm Thị Mùi	Khu phố Tân Thủy, phường Xuân Lập, thành phố Đồng Nai	2.249,0	2249				2.249,0	1.206.588.500	-	149.610.905	1.710.000	607.230.000	20.000.000	1.985.139.405
3	Bà Thị Mối	ấp Ông Quế, xã Xuân Quế, thành phố Đồng Nai	1.382,5	1382,5				1.382,5	741.711.250	262.096.788	168.539.358	855.000	601.387.500	20.000.000	1.794.589.896
4	Ông Võ Văn Đáng và bà Văn Thị Chiêu	ấp Trung Hậu, xã Xuân Quế, thành phố Đồng Nai	2.486,3	2486,3				2.486,3	1.333.899.950	15.035.996	628.787.023	1.710.000	1.081.540.500	20.000.000	3.080.973.469
5	Bà Đoàn Thị Thê	ấp 1, xã Xuân Đường , thành phố Đồng Nai	700,6	700,6				700,6	283.743.000	3.458.000	274.637.555	855.000	157.635.000	20.000.000	740.328.555
6	Ông Trần Bang	ấp 1, xã Xuân Đường , thành phố Đồng Nai	778,0	778				778,0	315.090.000	252.000	274.357.020	855.000	175.050.000	20.000.000	785.604.020
			12.802,9	12.802,9	0,0	0,0	0,0	12.802,9	5.989.665.200	280.842.784	1.795.474.724	7.695.000	3.794.305.500	120.000.000	11.987.983.208
I	TỔNG KINH PHÍ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN (1+2+3+4+5+6)														11.987.983.208
II	KINH PHÍ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÒI THƯỜNG (I*3,5%)														419.579.412
	a) Kinh phí cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Nai chi nhánh Cẩm Mỹ (II*85)														356.642.500
	b) Kinh phí cho UBND xã Xuân Quế (II*15%)														62.936.912
TỔNG CỘNG (I+II)															12.407.562.620